TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **366**/2019/QĐST-DS	*Quận 4, ngày 24 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 129/2019/TLST-DS ngày 18/02/2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A

Địa chỉ trụ sở: Số 89 đường LH, Phường LH, Quận ĐĐ, thành phố Hà Nội; Địa chỉ chi nhánh: Số 165-167-169 đường HN, Phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Lưu Hùng T, sinh năm 1993

Ông Nguyễn Tiến L, sinh năm 1992

Là người đại diện theo ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số 12840/2019/UQ-PGĐK ngày 19/4/2019

Cùng địa chỉ: Tầng 2. 96 đường CT, Phường B, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Võ Thị Kim D, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 40/7/7 đường KH, Phường B, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận bà Võ Thị Kim D còn nợ Ngân hàng A số tiền tạm tính đến ngày 15/10/2019 là **217.943.532 *đồng*** *(Bằng chữ: Hai trăm mười bảy triệu chín trăm bốn mươi ba ngàn năm trăm ba mươi hai đồng)* theo Hợp đồng tín

dụng số LD1635900411, theo giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ký kết ngày 21/12/2016 và giải ngân ngày 24/12/2016

2.2. Bà Võ Thị Kim D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A toàn bộ số tiền gốc và lãi là 217.943.532 đồng (hai trăm mười bảy triệu chín trăm bốn mươi ba ngàn năm trăm ba mươi hai đồng) trong thời hạn 04 (bốn) tháng, hạn cuối thanh toán hết số nợ là ngày 16/02/2020, theo phương thức cụ thể như sau:

- Ngày 16/12/2019: Thanh toán 101.029.509 đồng (một trăm lẻ một triệu không trăm hai mươi chín nghìn năm trăm lẻ chín đồng)
- Ngày 16/01/2020: Thanh toán 58.457.011 đồng (năm mươi tám triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn không trăm mười một đồng)
- Ngày 16/02/2020: Thanh toán 58.457.011 đồng (năm mươi tám triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn không trăm mười một đồng)

Lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 16/10/2019 cho đến khi bà D thanh toán xong hết số tiền nợ trên theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LD1635900411, theo giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ký kết ngày 21/12/2016 và giải ngân ngày 24/12/2016.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị Kim D tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 5.448.588 đồng (năm triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm tám mươi tám đồng).

Ngân hàng A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng A số tiền 4.346.000 (bốn triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số AG/2014/0009964 ngày 28/01/2019 của Thi hành án dân sự Quận 4.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Duyên